TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2025/HS-ST
Ngày: 05-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Cần;

Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yến – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:* Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Dương Thị B, sinh năm 1968, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp A, Phường L, thị xã T, tỉnh An Giang; tạm trú: Nhà trọ V, khu phố L, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn K (Đã chết) và bà Nguyễn Thị L (Đã chết); có chồng tên Đỗ Văn Đ và 02 người con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1955 (Đã chết);

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn Q:

- Bà Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1987 (Là con ruột);

- Bà Nguyễn Thị Bích D, sinh năm 1980 (Là con ruột);

- Ông Nguyễn Lâm S, sinh năm 1992 (Là con ruột);

Cùng cư trú: Ấp T, thị trấn B, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

- Bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang (Là con ruột).

- Bà Nguyễn Thị Tú T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp M, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang (Là con ruột).

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Cẩm H, bà Nguyễn Thị Bích D, bà Nguyễn Thị Bích L, bà Nguyễn Thị Tú T: Ông Nguyễn Lâm S, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ấp T, thị trấn B, huyện P, tỉnh Hậu Giang, là người đại diện theo uỷ quyền. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Mai Thị Ngọc H, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ 59A, Ấp A, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- Bà Phạm Thị Như Y, sinh năm 1996; nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 06/7/2024, Dương Thị B (*không có giấy phép lái xe hạng A1*) điều khiển xe mô tô biển số 60C1-412.72 đi từ ngã tư Xã cũ về ngã ba Cây xăng An Lộc thuộc phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Khi đang đi trên đường Lê Quang Định đoạn thuộc khu phố Bình Khánh, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Dương Thị B bật đèn tín hiệu (xi nhan) bên trái, đồng thời điều khiển xe mô tô biển số 60C1-412.72 chuyển hướng rẽ trái đi vào cổng số 1 của Công ty Đạt Thành để làm việc. Cùng thời điểm này, ông Nguyễn Văn Q (*không có giấy phép lái xe hạng A1*) điều khiển xe mô tô biển số 95E1-322.38 lưu thông cùng chiều phía sau đi đến, do khi chuyển hướng Dương Thị B không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên mặt bên trái xe mô tô biển số 60C1-412.72 do Dương Thị B điều khiển va chạm với mặt bên phải xe mô tô biển số 95E1-322.38 do ông Nguyễn Văn Q điều khiển làm hai xe đổ ngã, va chạm với mặt đường. Hậu quả sau va chạm ông Nguyễn Văn Q bị thương tích nặng, được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương để điều trị nhưng do vết thương nặng nên đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày ông Nguyễn Văn Q tử vong.

Vụ tai nạn giao thông được người dân trình báo đến Công an phường Khánh Bình. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường Khánh Bình báo cáo vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và tạm giữ đồ vật liên quan gồm: 01 xe mô tô biển số 60C1-412.72; 01 giấy đăng ký xe 60C1-412.72; 01 xe mô tô biển số 95E1-322.38

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường xảy ra tai nạn là đường Lê Quang Định thuộc khu phố Bình Khánh, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Đường Lê Quang Định là đường nhựa, mặt đường bằng phẳng, chiều rộng mặt đường là 12 m, ở giữa mặt đường có vạch kẻ đường màu vàng liền nét chia mặt đường thành 02 phần đường lưu thông, mỗi bên rộng 06 mét. Vị trí xảy ra va chạm nằm trên phần đường bên phải theo hướng ngã tư Xã cũ về ngã ba Cây xăng An Lộc.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe mô tô biển số 95E1-322.38: Gương chiếu hậu bên phải cong hướng về trước; Phía trên cánh bửng phải gãy rời khỏi xe, kích thước 10 x 6cm; Mặt bên phải lốp trước có vết hằn bụi bẩn, kích thước 2 x 3cm; Cạnh trái đầu đèn xe bị mài mòn, kích thước 1 x 1cm; Đầu tay nắm bên trái bị mài mòn, kích thước 1 x 2cm; Gương chiếu hậu bên trái mặt nhựa bị xước, kích thước 1 x 2cm; Hông trái nhựa áo xe bị trầy, kích thước 0,2 x 5cm; Tay nắm phía sau bên trái trầy xước, kích thước 7 x 2cm; Mặt dưới gác chân sau bên trái bị trầy xước, kích thước 1 x 2cm; Góc bên trái phía dưới cạnh ngoài biển số bị trầy xước kim loại, kích thước 02 x 3cm; Mặt ngoài ốp ống xả xe bị xước kim loại, kích thước 17 x 2cm; Gác chân trước bên phải có vết hằn màu đen, kích thước 2 x 1cm; Chân thắng bên phải xe cong từ trước về sau.

Xe mô tô biển số 60C1-412.72: Gương chiếu hậu bên trái mặt gương vỡ rời khỏi xe; Đầu tay nắm bên trái bị mài mòn, kích thước 1 x 2cm; Cánh bửng trái bị trầy xước, mài mòn, kích thước 16 x 0,5cm; Đèn tín hiệu phía trước bên trái bị hở pát, kích thước 0,8 x 10cm; Mặt ngoài cánh bửng chắn gió bên trái bị trầy xước, kích thước 10 x 8cm; Góc cạnh dưới cánh bửng trái vỡ phần nhựa áo kích thước 7 x 12cm; Mũi vè chắn bùn phía trước bị trầy xước, kích thước 5 x 0,2cm; Nhựa áo phía trước kệ gác chân trầy xước, kích thước 22 x 1cm; Nhựa áo xe trên gác chân sau bên trái bị trầy xước, kích thước 1 x 4cm; Nhựa áo hông xe bên trái trầy xước, kích thước 10 x 3cm, gãy phần phía dưới kích thước 3 x 0,1cm; Phần áo xe phía dưới chữ Vision có vết trầy xước, kích thước 6 x 0,1cm; Ốp lốc máy xe bên trái bị trầy xước kim loại, kích thước 0,5 x 7cm; Ốp lọc gió xe trầy xước nhựa mặt ngoài, kích thước 9 x 0,5cm; Tay nắm phía sau mặt ngoài trầy xước, kích thước 4 x 0,2cm; Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ bô xe trầy xước, kích thước 3 x 1cm; Nhựa áo hông xe bên phải tiếp giáp bệ để chân trầy xước nhiều vết nhỏ, phía gần góc cánh bửng có vết xước, kích thước 0,5 x 10 cm; Cánh bửng bên phải tiếp giáp đèn tín hiệu phía trước trầy xước, kích thước 0,3 x 3cm.

Bản kết luận giám định số 3629 ngày 20/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

1. Dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 95E1-322.38 và xe mô tô biển số 60C1-412.72 là:

- Dấu vết trượt xước bám chất màu đen ở mặt trên tay phanh xe mô tô hai bánh biển số 95E1-322.38 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước sơn màu đen và bám dính chất màu trắng ở mặt dưới tay lái trái của xe mô tô hai bánh biển số 60C1-412.72 có chiều từ sau về trước.

- Dấu vết trượt bám dính chất màu đỏ và màu đen ở mặt trước ngoài chân phanh và cong về sau, trượt xước mặt dưới cao su gác chân trước bên phải xe mô tô hai bánh biển số 95E1-322.38 có chiều từ trước về sau phù hợp với các dấu vết trượt xước sơn màu đỏ, màu đen ở cạnh trái bệ để chân và vỡ ốp nhựa ở chân bửng trái xe mô tô hai bánh biển số 60C1-412.72 có chiều từ sau về trước.

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 95E1-322.38 và xe mô tô biển số 60C1-412.72: Mặt phải xe mô tô hai bánh biển số 95E1- 322.38 va chạm vào mặt trái xe mô tô hai bánh xe mô tô biển số 60C1-412.72 theo hướng cùng chiều từ sau về trước, từ trái qua phải (như mục 1, phần V) làm hai xe đổ ngã va chạm với mặt đường tạo ra các dấu vết trên xe.

3. Vị trí va chạm trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 95E1-322.38 và xe mô tô biển số 60C1-412.72 nằm trước đầu vết cày kí hiệu số (1) và nằm trên phần đường bên phải của đường Lê Quang Định theo hướng từ ngã tư Xã cũ về ngã ba Cây xăng An Lộc, như trên sơ đồ hiện trường.

4. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe mô tô biển số 95E1-322.38 và xe mô tô biển số 60C1-412.72 khi tham gia giao thông thời điểm tai nạn.

Bản kết luận giám định tử thi số 3272/KLGĐTT-KTHS ngày 10/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Bầm tụ máu dưới da và trong cơ vùng đầu.

- Nứt xương hộp sọ.

- Xuất huyết não, dập não.

- Nứt xương sàn sọ.

2. Nguyên nhân chết của Nguyễn Văn Q: Do chấn thương sọ não, nứt xương hộp sọ, dập não.

Bản kết luận giám định số 396/KL-KTHS (HPL) ngày 17/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Trong khoảng 10ml máu của Nguyễn Văn Q, sinh năm 1955 được niêm phong gửi đến giám định: Tìm không thấy thành phần Ethanol (Cồn).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTS ngày 26/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự - UBND thành phố Tân Uyên kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 95E1-322.38 là 1.347.000 đồng.

Đối với 01 xe mô tô biển số 60C1-412.72 và giấy chứng nhận đăng ký xe. Qúa trình điều tra xác định, do bà Mai Thị Ngọc H đứng tên chủ sở hữu, bà H bán xe cho Dương Thị B nhưng không làm thủ tục sang tên theo quy định

Đối với 01 xe mô tô biển số 95E1-322.38. Qúa trình điều tra xác định, do bà Phạm Thị Như Y đứng tên chủ sở hữu, bà Ý bán xe cho ông Nguyễn Văn Q nhưng không làm thủ tục sang tên theo quy định.

Về phần trách nhiệm dân sự: Bị cáo Dương Thị B đã bồi thường cho ông Nguyễn Lâm S là con của bị hại Nguyễn Văn Q số tiền 5.000.000 đồng. Ông Nguyễn Lâm S đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm.

Bản Cáo trạng số: 143/CT-VKSTU ngày 21/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Dương Thị B về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Thị B từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 60C1-412.72; 01 giấy đăng ký xe 60C1-412.72. Trả lại cho đại diện bị hại ông Nguyễn Lâm S 01 xe mô tô biển số 95E1-322.38.

- Bị cáo Dương Thị B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, đơn yêu cầu vắng mặt có nội dung: Thống nhất nội dung truy tố đối với bị cáo Dương Thị B theo nội dung Cáo trạng số 143/CT-VKSTU ngày 21/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên. Không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản tiền nào. Về trách nhiệm hình sự có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Yêu cầu được nhận lại 01 xe mô tô biển số 95E1-322.38 là tài sản của ông Nguyễn Văn Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định

của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Thị B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ và bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, vật chứng thu giữ, kết luận giám định pháp y. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 05 giờ 40 phút ngày 06/7/2024, bị cáo Dương Thị B không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 60C1-412.72 lưu thông trên đường Lê Quang Định theo hướng ngã tư Xã cũ về hướng ngã ba Cây xăng An Lộc. Khi đi đến đoạn thuộc khu phố Bình Khánh, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, thì bật đèn tín hiệu bên trái và điều khiển xe chuyển hướng đi từ mép đường bên phải sang phần đường bên trái để đi vào cổng số 1 Công ty Đạt Thành. Khi chuyển hướng, bị cáo không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên mặt bên trái xe mô tô biển số 60C1-412.72 của bị cáo va chạm với mặt bên phải xe mô tô biển số 95E1-322.38 do ông Nguyễn Văn Q điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía sau chạy tới. Hậu quả sau va chạm làm hai xe đổ ngã va chạm với mặt đường, ông Nguyễn Văn Q tử vong tại Bệnh viện.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 15 và khoản 1 Điều 58 của Luật giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm 01 người chết. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, biết rõ các quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ nhưng không nghiêm chỉnh chấp hành. Việc thiếu ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông là nguyên nhân chính dẫn đến nhiều vụ tai nạn nghiêm trọng, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của nạn nhân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, tước đi mạng sống của người khác. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, ngoài các tình tiết giảm nhẹ nêu trên thì trong vụ án này để xảy ra tai nạn có lỗi của bị hại, bị hại điều khiển xe mô tô lưu thông không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe phía trước, đồng thời không có giấy phép lái xe theo quy định. Nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu; có nơi cư trú rõ ràng; nhiều tình tiết giảm nhẹ; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự; hướng dẫn của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, cho bị cáo hưởng án treo, tự cải tạo ở địa phương.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe mô tô biển số 60C1-412.72 và giấy chứng nhận đăng ký xe. Qúa trình điều tra xác định, do bà Mai Thị Ngọc H đứng tên chủ sở hữu, bà H bán xe cho Dương Thị B nhưng không làm thủ tục sang tên theo quy định. Bị cáo yêu cầu được nhận lại xe, xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô biển số 95E1-322.38. Qúa trình điều tra xác định, do bà Phạm Thị Như Y đứng tên chủ sở hữu, bà Y bán xe cho ông Nguyễn Văn Q nhưng không làm thủ tục sang tên theo quy định. Ông Nguyễn Lâm S là đại diện của bị hại yêu cầu được nhận lại chiếc xe trên. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét trả lại xe cho đại diện bị hại.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Thị B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Dương Thị B 03 (Ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án (05/6/2025).

Giao bị cáo Dương Thị B cho Ủy ban nhân dân phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp*: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Dương Thị B: 01 xe mô tô hai bánh biển số 60C1-412.72, số khung RLHJF3313DY328934, số máy JF33E0401524, nhãn hiệu Vision màu đỏ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 60C1-412.72.

Trả lại cho ông Nguyễn Lâm S 01 xe mô tô biển số 95E1-322.38, số khung RLHJA3601EY100786, số máy JA36E0153236, nhãn hiệu Blade màu trắng đen.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương*).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Dương Thị B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- UBND phường K, thành phố T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đậu Thị Loan